

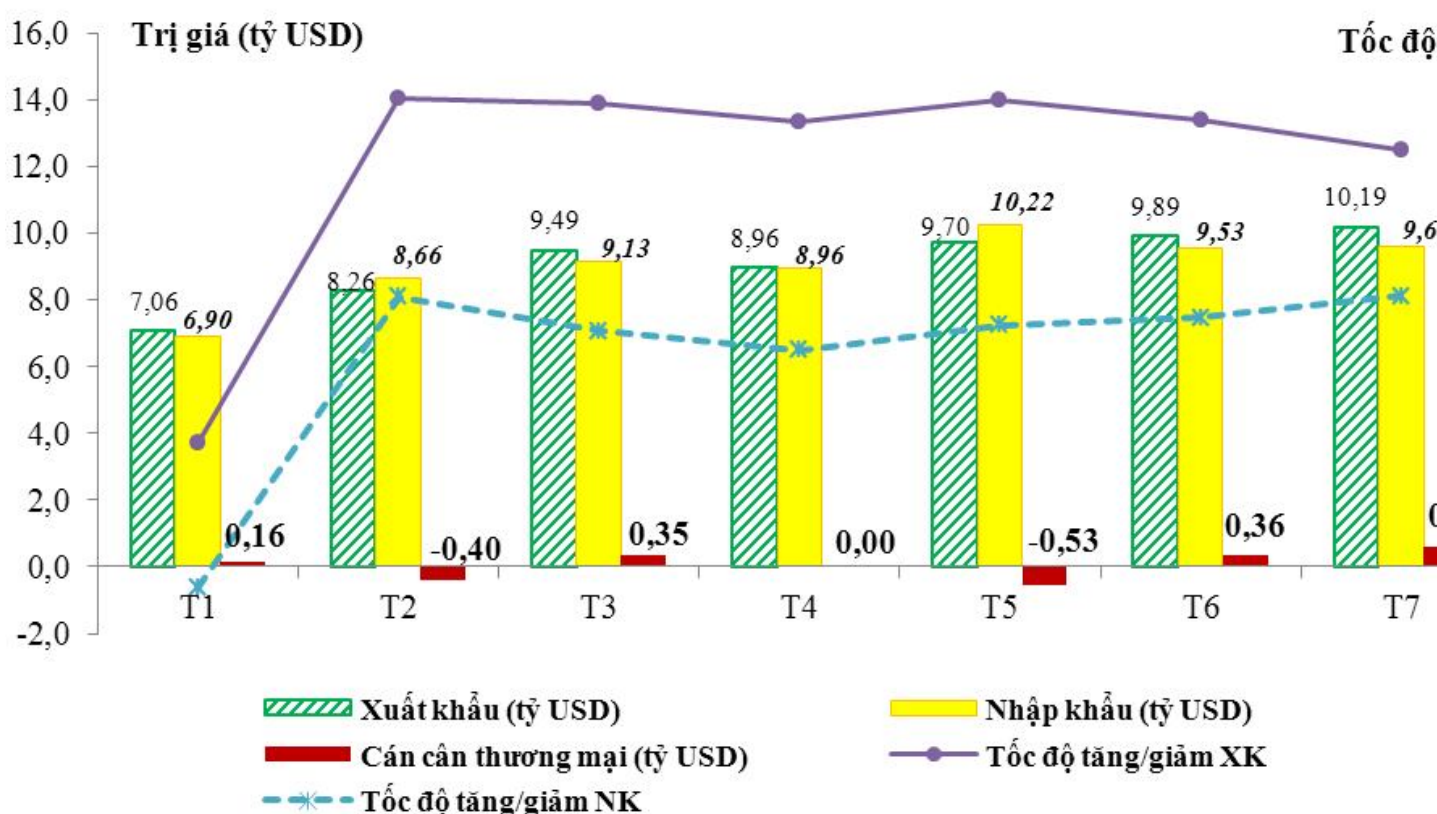
TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU HÀNG HOÁ CỦA VIỆT NAM THÁNG 7 VÀ 7 THÁNG NĂM 2012

I. Đánh giá chung

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, tổng trị giá hàng hoá xuất nhập khẩu của Việt Nam trong tháng 7/2012 đạt 19,8 tỷ USD, tăng 2% so với tháng trước; trong đó, xuất khẩu đạt 10,19 tỷ USD, tăng 3% và nhập khẩu là 9,61 tỷ USD, tăng 0,8%.

Tính đến hết tháng 7/2012, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hoá của cả nước đạt 127,01 tỷ USD, tăng 13,8% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: xuất khẩu đạt 63,55 tỷ USD, tăng 20,2% và nhập khẩu là 63,46 tỷ USD, tăng 8,1%. Kết quả này đã đưa cán cân thương mại của Việt Nam trong 7 tháng đầu năm 2012 chuyển sang trạng thái thặng dư 88 triệu USD.

Biểu đồ 1: Kim ngạch, xuất khẩu, nhập khẩu, cán cân thương mại từ tháng 1 đến tháng 7/2012 và tốc độ tăng(*) kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu lũy kế so với cùng kỳ của năm 2011



Ghi chú: Tốc độ tăng xuất khẩu, nhập khẩu là tốc độ tăng tại thời điểm đó so với cùng kỳ của năm 2011.

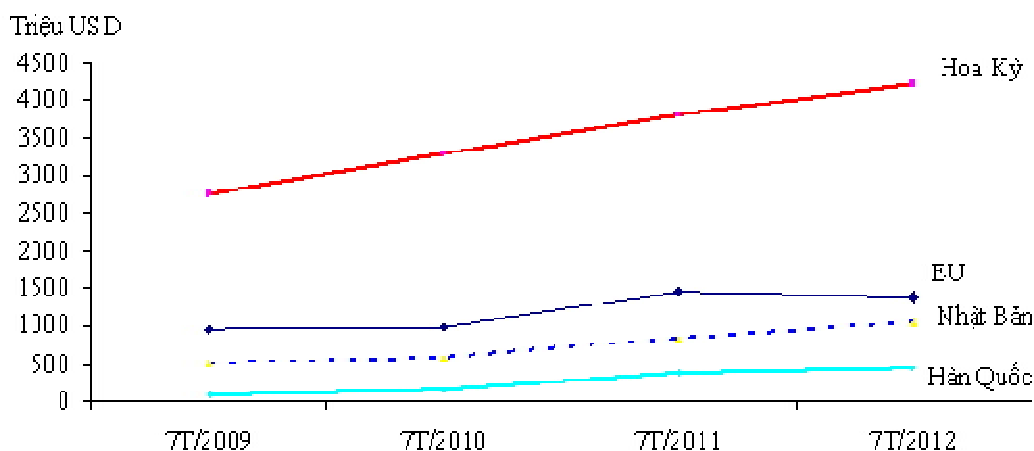
Tổng trị giá hàng hóa xuất nhập khẩu của khối doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) trong 7 tháng qua là 67,8 tỷ USD, chiếm 53,4% tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của cả nước. Trong đó, xuất khẩu là 34,64 tỷ USD, tăng 42,5% và nhập khẩu là 33,16 tỷ USD, tăng 26,2% so với cùng kỳ năm trước.

II. Một số nhóm hàng xuất khẩu chính

Hàng dệt may: Xuất khẩu trong tháng đạt 1,44 tỷ USD, tăng 5,8% so với tháng trước, nâng trị giá xuất khẩu nhóm hàng này trong 7 tháng/2012 lên 8,27 tỷ USD, tăng 9,3% so với cùng kỳ năm 2011. Trong đó: kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may sang thị trường Hoa Kỳ đạt 4,22 tỷ USD, tăng 10,6% (tương ứng tăng hơn 404 triệu USD); sang EU đạt 1,39 tỷ USD, giảm 4,7%; sang Nhật Bản đạt 1,06 tỷ

USD, , tăng 23,4% (tương ứng tăng hơn 200 triệu USD) và sang Hàn Quốc: 453 triệu USD, tăng 19,4% so với 7 tháng/2011.

Biểu đồ 2: Kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may của Việt Nam sang một số thị trường chính 7 tháng đầu năm giai đoạn 2009-2012



Giày dép các loại: Kim ngạch xuất khẩu trong tháng đạt 634 triệu USD, giảm 11,5% so với tháng trước. Tính đến hết tháng 7/2012, xuất khẩu nhóm hàng giày dép đạt gần 4,14 tỷ USD, tăng 14,2% so với cùng kỳ năm 2011. Trong đó, thị trường EU là 1,55 tỷ USD, tăng 5% và chiếm 37% kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này của cả nước. Tiếp theo là xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ đạt 1,24 tỷ USD, tăng 18,3%; sang Nhật Bản đạt 184 triệu USD, tăng 24%; sang Trung Quốc đạt 181 triệu USD, tăng 41,7%;... so với cùng kỳ năm 2011.

Điện thoại các loại & linh kiện: Trị giá xuất khẩu nhóm hàng điện thoại các loại & linh kiện trong tháng 7/2012 đạt 1,17 tỷ USD, nâng tổng trị giá xuất khẩu nhóm hàng này trong 7 tháng lên 6,2 tỷ USD, tăng hơn 2,5 lần so với cùng kỳ năm 2011. Những đối tác chính nhập khẩu điện thoại các loại & linh kiện của Việt Nam trong 7 tháng qua là EU với 2,64 tỷ USD, tăng gấp hơn 2,5 lần và chiếm 42,6% tổng trị giá xuất khẩu nhóm hàng này của cả nước. Tiếp theo là Tiểu Vương Quốc Ảrập thống nhất: 728 triệu USD, tăng gần 6 lần; Nga: 350 triệu USD, tăng 58,7%; Hồng Kông: 295 triệu USD, tăng 68%... so với cùng kỳ năm 2011.

Máy vi tính, sản phẩm điện tử & linh kiện: Trị giá xuất khẩu trong tháng 7/2012 đạt 651 triệu USD, nâng tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này 7 tháng/2012 lên 4,04 tỷ USD, tăng 83,6% so với cùng kỳ năm 2011 (tương đương tăng 1,84 tỷ USD về số tuyệt đối). Trung Quốc là đối tác lớn nhất nhập khẩu nhóm hàng này của Việt Nam trong 7 tháng qua với 1,03 tỷ USD, tăng gần 2,3 lần; tiếp theo là EU: 681 triệu USD, tăng 91%; Hoa Kỳ: 489 triệu USD, tăng 67,1% và Malaixia: 405 triệu USD, tăng gấp hơn 10 lần so với cùng kỳ năm trước.

Phương tiện vận tải & phụ tùng: Trong tháng xuất khẩu 413 triệu USD, nâng tổng trị giá xuất khẩu nhóm hàng này trong 7 tháng qua lên 2,64 tỷ USD, tăng 57,4% so với 7 tháng/2011 (tương đương tăng 961 triệu USD). Nhật Bản là đối tác lớn nhất nhập khẩu nhóm hàng này của Việt Nam trong 7 tháng qua với 977 triệu USD, tiếp theo là Hàn Quốc: 395 triệu USD và Hoa Kỳ: 400 triệu USD.

Máy móc, thiết bị, dụng cụ & phụ tùng: Trong tháng 7/2012, xuất khẩu 439 triệu USD, nâng tổng trị giá xuất khẩu nhóm hàng này trong 7 tháng lên 3,09 tỷ USD, tăng 39% (tương ứng tăng 867 triệu USD) so với cùng kỳ năm 2011. Trong đó, xuất khẩu sang Nhật Bản: 700 triệu USD, tăng 48,4%; sang Hoa Kỳ: 569 triệu USD, tăng 91,4%; sang EU: 373 triệu USD, tăng 66,9%; sang Trung Quốc: 197 triệu USD, tăng 31,3% và sang Hồng Kông: 173 triệu USD, tăng 32,2% so với cùng kỳ năm trước.

Gạo: Tháng 7/2012, cả nước xuất khẩu 911 nghìn tấn, tăng 3,9%, trị giá đạt 395 triệu USD, tăng 3,1% so với tháng trước. Tính đến hết 7 tháng/2012, lượng xuất khẩu nhóm hàng này là hơn 4,73 triệu tấn, tăng 0,3% và trị giá đạt 2,15 tỷ USD, giảm 7,4% so với cùng kỳ năm trước.

Trong 7 tháng qua, Trung Quốc trở thành đối tác lớn nhất nhập khẩu gạo của Việt Nam với 1,34 triệu tấn, tăng gấp hơn 5 lần so với cùng kỳ năm 2011. Tiếp theo là Philippin: 788 nghìn tấn, giảm 3,3%; Malaixia: 400 nghìn tấn, tăng 10%; Ấn Độ: 318 nghìn tấn, giảm 56,3%; Bờ Biển Ngà: 242 nghìn tấn, tăng 31,3%;...

Cà phê: Lượng cà phê xuất khẩu trong tháng 7/2012 là 114 nghìn tấn, trị giá đạt 252 triệu USD, giảm 18,8% về lượng và giảm 17,1% về trị giá so với tháng trước. Tính đến hết 7 tháng/2012, lượng cà phê xuất khẩu của nước ta đạt 1,16 triệu tấn, trị giá đạt 2,45 tỷ USD, tăng 25,3% về lượng và tăng 19,9% về trị giá so với cùng kỳ năm 2011, tương ứng tăng 408 triệu USD.

Cao su: Trong tháng 7/2012, lượng cao su xuất khẩu đạt 96 nghìn tấn, trị giá đạt 272 triệu USD, tăng 58,8% về lượng và tăng 59,8% về trị giá so với tháng trước. Tính đến hết tháng 7/2012, tổng lượng xuất khẩu mặt hàng này của cả nước đạt 498 nghìn tấn, tăng 34,9% so với cùng kỳ năm trước, trị giá đạt 1,48 tỷ USD, giảm 7,8% so với cùng kỳ năm 2011. Trung Quốc vẫn là đối tác chính nhập khẩu cao su của Việt Nam trong 7 tháng qua với 253 nghìn tấn, tăng 13% và chiếm tới 50,7% lượng cao su xuất khẩu của cả nước. Tiếp theo là Malaixia: 86 nghìn tấn, tăng hơn 3 lần;...

Hàng thủy sản: Xuất khẩu thủy sản của Việt Nam trong tháng đạt gần 531 triệu USD, tăng 1,3% so với tháng trước, nâng tổng kim ngạch xuất khẩu trong 7 tháng lên 3,39 tỷ USD, tăng 6,8% so với cùng kỳ năm 2011. Trong đó, xuất sang Hoa Kỳ đạt 671 triệu USD, tăng 13,4%; sang EU đạt 651 triệu USD, giảm 14,7%; sang Nhật Bản đạt 595 triệu USD, tăng 27,1% và sang Hàn Quốc đạt 278 triệu USD, tăng 11,5%.

Dầu thô: Trong tháng, lượng xuất khẩu dầu thô là 1,25 triệu tấn, tăng 12,9%, trị giá là 1,03 tỷ USD, tăng 26,8% so với tháng trước. Tính đến hết tháng 7/2012, lượng dầu thô xuất khẩu của cả nước đạt 5,39 triệu tấn, tăng 11,7% và kim ngạch đạt 4,8 tỷ USD, tăng 12,8% so với cùng kỳ năm trước.

Dầu thô của Việt Nam chủ yếu được xuất khẩu sang Nhật Bản: 1,79 triệu tấn, tăng 122,8%; sang Ôxtrâyliá: 884 nghìn tấn, tăng 1,5%; sang Trung Quốc: 777 nghìn tấn, tăng 55,8%; sang Malaixia: 596 nghìn tấn, giảm 1,7% so với cùng kỳ năm 2011.

Than đá: Lượng xuất khẩu trong tháng là 571 nghìn tấn, giảm 49,6% so với tháng trước. Tính đến hết tháng 7/2012, lượng xuất khẩu than đá của cả nước là 7,95 triệu tấn, giảm 21,2% với trị giá là 706 triệu USD, giảm 26,5% so với cùng kỳ năm 2011.

Trong 7 tháng qua, lượng xuất khẩu than đá của Việt Nam sang các thị trường chính đều giảm so với cùng kỳ năm trước. Trung Quốc tiếp tục là đối tác lớn nhập khẩu than đá của Việt Nam với 6,07 triệu tấn, giảm 22,1% và chiếm tới 76,4% tổng lượng xuất khẩu mặt hàng này của cả nước. Tiếp theo là thị trường Hàn Quốc: 723 nghìn tấn, giảm 24,1% và Nhật Bản: 611 nghìn tấn, giảm 26,5% so với cùng kỳ năm trước...

III. Một số nhóm hàng nhập khẩu chính

Máy móc, thiết bị, dụng cụ & phụ tùng: Kim ngạch nhập khẩu nhóm hàng này trong tháng là 1,4 tỷ USD, tăng 3,3% so với tháng trước. Tính đến hết tháng 7/2012, tổng kim ngạch nhập khẩu nhóm hàng này là 9,26 tỷ USD, tăng 8% so với cùng kỳ năm 2011; trong đó khối các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài nhập khẩu 4,8 tỷ USD, tăng 40,4% và khối các doanh nghiệp trong nước nhập khẩu 4,4 tỷ USD, giảm 12,4%.

Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng này chủ yếu từ các thị trường: Trung Quốc: 2,91 tỷ USD, tăng 1,4%; Nhật Bản: 1,97 tỷ USD, tăng 28,5%; Hàn Quốc: 981 triệu USD, tăng 47,1%; Đài Loan: 508 triệu USD, tăng 2,2%; Đức: 475 triệu USD, tăng 1,8%; ... so với 7 tháng/2011.

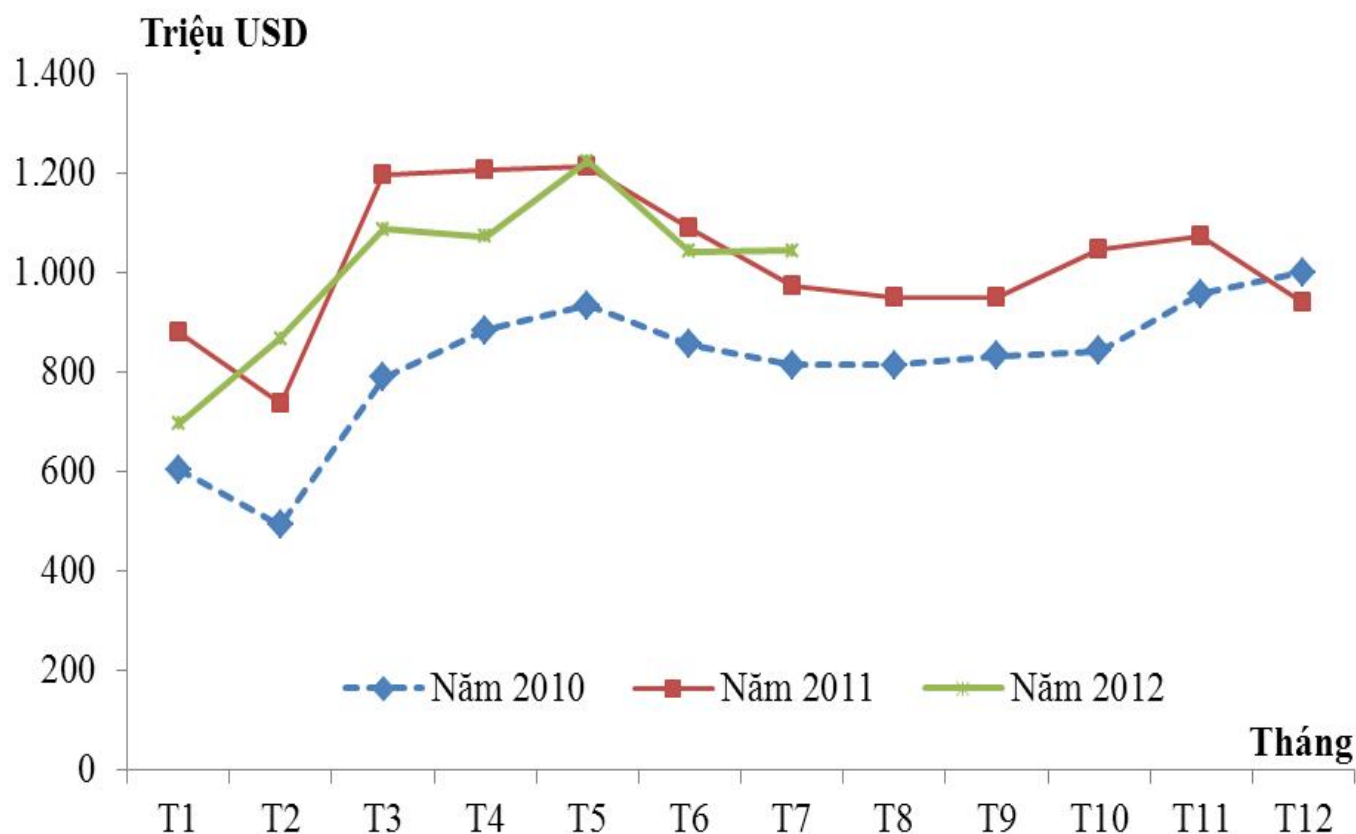
Xăng dầu các loại: Trong tháng, lượng xăng dầu nhập khẩu của cả nước là 794 nghìn tấn, trị giá đạt 714 triệu USD, giảm 26,7% về lượng và giảm 24,9% về trị giá so với tháng 6/2012. Tính đến hết tháng 7/2012, tổng lượng xăng dầu nhập khẩu của cả nước là 5,7 triệu tấn, giảm 13,3% so với cùng kỳ năm 2011 với trị giá là 5,53 tỷ USD, giảm 7,2%.

Xăng dầu các loại nhập khẩu vào Việt Nam trong 7 tháng qua chủ yếu có xuất xứ từ: Singapore với 2,39 triệu tấn, giảm 18,5%; tiếp theo là Trung Quốc: 823 nghìn tấn, tăng 19,1%; Đài Loan: 768 nghìn tấn, giảm 27,6%; Hàn Quốc: 597 nghìn tấn, giảm 1,7%; ... so với 7 tháng/2011.

Nguyên vật liệu cho ngành dệt may da giày: Kim ngạch nhập khẩu nhóm hàng này trong tháng đạt 1,04 tỷ USD, tăng 0,6% so với tháng trước. Tính đến hết tháng 7/2012, tổng kim ngạch nhập khẩu nhóm hàng này đạt 7,04 tỷ USD, giảm 3,7% so với cùng kỳ 2011; trong đó, kim ngạch nhập khẩu vải là 3,96 tỷ USD, tăng 0,2%; nguyên phụ liệu: 1,77 tỷ USD, tăng 1,8%.

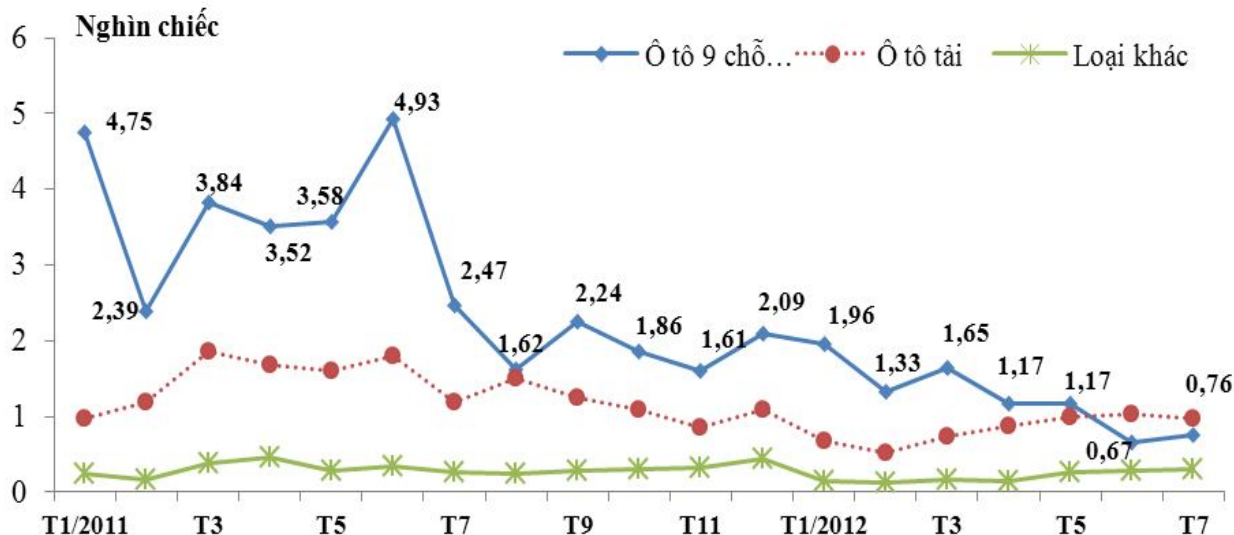
Trong 7 tháng qua, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng này chủ yếu từ các thị trường: Trung Quốc: 2,42 tỷ USD, tăng 3,3%; Hàn Quốc: 1,24 tỷ USD, giảm 0,03%; Đài Loan: 1,11 tỷ USD, giảm 8%; Nhật Bản: 463 triệu USD, tăng 20%; ... so với cùng kỳ năm 2011.

Biểu đồ 3: Kim ngạch nhập khẩu nhóm hàng là nguyên liệu, vật liệu cho ngành dệt may, da giày từ tháng 1/2010 đến tháng 7/2012



Ô tô nguyên chiếc: lượng nhập khẩu ô tô trong tháng 7/2012 là hơn 2 nghìn chiếc, tăng nhẹ 2,1% so với tháng trước với trị giá nhập khẩu là 52,5 triệu USD, tăng 7,8%. Tính đến hết tháng 7/2012, tổng lượng ô tô nguyên chiếc nhập về là hơn 16 nghìn chiếc, giảm 57,7% với trị giá là 339,5 triệu USD, giảm 51,5% so với cùng kỳ năm 2011.

Biểu đồ 4: Nhập khẩu xe ô tô nguyên chiếc từ tháng 1/2011 đến tháng 7/2012



Lượng nhập khẩu xe dưới 9 chỗ trong tháng 7/2012 là 761 chiếc, tăng 14,4%. Tính đến hết 7 tháng/2012, lượng nhập khẩu xe dưới 9 chỗ đạt 8,7 nghìn chiếc, trị giá là 87,7 triệu USD, giảm 65,8% về lượng và giảm 72,8% về trị giá so với 7 tháng/2011.

Trong 7 tháng/2012, Hàn Quốc tiếp tục là thị trường chính cung cấp ô tô nguyên chiếc sang Việt Nam với gần 6,7 nghìn chiếc, giảm 61%. Tiếp theo là Thái Lan: 3 nghìn chiếc, giảm 12,8%; Trung Quốc: 2,4 nghìn chiếc, giảm 33%; Ấn Độ: 1 nghìn chiếc, giảm 30%; ... so với cùng kỳ năm 2011.

Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện: Kim ngạch nhập khẩu trong tháng là 1,15 tỷ USD, tăng 7,7% so với tháng trước, nâng tổng trị giá nhập khẩu nhóm hàng này trong 7 tháng/2012 lên 6,82 tỷ USD, tăng 95,2% so với cùng kỳ năm 2011; trong đó nhập khẩu của khu vực FDI là 6,03 tỷ USD, tăng 115% và nhập khẩu của khu vực doanh nghiệp trong nước là hơn 795 triệu USD, tăng 6,1%.

Nhập khẩu nhóm hàng này chủ yếu có xuất xứ từ Trung Quốc: 1,68 tỷ USD, tăng 45,3%; Hàn Quốc: 1,64 tỷ USD, tăng 95,5%; Nhật Bản: 890 triệu USD, tăng 65,1%; Hoa Kỳ: 626 triệu USD, tăng 485%; Xingapo: 550 triệu USD, tăng 322%.

Điện thoại các loại và linh kiện: Trong tháng, cả nước nhập khẩu 457 triệu USD, tăng 3,5% so với tháng trước, nâng tổng kim ngạch nhập khẩu trong 7 tháng/2012 lên 2,49 tỷ USD, tăng 107,1%. Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng này trong 7 tháng qua chủ yếu từ các thị trường: Trung Quốc: 1,74 tỷ USD, tăng 137,9%; Hàn Quốc: 604 triệu USD, tăng 58%; Đài Loan: 38 triệu USD, tăng 97,3%; ...so với 7 tháng/2011.

Thức ăn gia súc và nguyên liệu: Trong tháng 7/2012, cả nước nhập khẩu 219 triệu USD nhóm hàng thức ăn gia súc & nguyên liệu, giảm 12,5% so với tháng trước. Tính đến hết tháng 7/2012, tổng trị giá nhập khẩu nhóm hàng này của cả nước là 1,29 tỷ USD, giảm 5,5% so với cùng kỳ năm 2011.

Sắt thép các loại: Lượng nhập khẩu trong tháng 7/2012 là 619 nghìn tấn, trị giá gần 495 triệu USD, giảm 2,7% về lượng và giảm 6,5% về trị giá so với tháng trước.

Tính đến hết tháng 7/2012, tổng lượng nhập khẩu sắt thép của Việt Nam là 4,39 triệu tấn, tăng 1,8%, kim ngạch nhập khẩu là 3,56 tỷ USD, giảm 3,9%. Trong đó, lượng phôi thép nhập khẩu là 275 nghìn tấn, trị giá đạt 179 triệu USD, giảm 59,3% về lượng và giảm 59,3% về trị giá so với cùng kỳ năm 2011.

Việt Nam nhập khẩu sắt thép trong 7 tháng qua chủ yếu có xuất xứ từ: Trung Quốc: 1,24 triệu tấn, tăng 22,6%; Nhật Bản: 1,17 triệu tấn, tăng 5,6%; Hàn Quốc: 893 nghìn tấn, giảm nhẹ 4,8%; Đài Loan: 444 nghìn tấn, tăng 2,5%;...

Thống kê hải quan